

## RUNG LẮC TRONG PHIÊN

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của ngành Thủy sản nửa cuối năm 2024

Giá xuất khẩu cá tra dự kiến sẽ phục hồi trong nửa cuối năm 2024 khi nhu cầu tiêu dùng ở các thị trường lớn đang dần tăng trở lại. Cụ thể, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) dự báo rằng giá cá tra xuất khẩu của Việt Nam có thể tăng từ 5 - 10% trong nửa cuối năm nay với động lực chủ yếu đến từ thị trường Mỹ.

Nhu cầu về các sản phẩm làm đẹp từ cá ngày càng gia tăng nhờ vào sự nhận thức ngày càng cao về lợi ích của các thành phần có nguồn gốc từ cá góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp ngày càng cho ra nhiều sản phẩm tốt phù hợp.

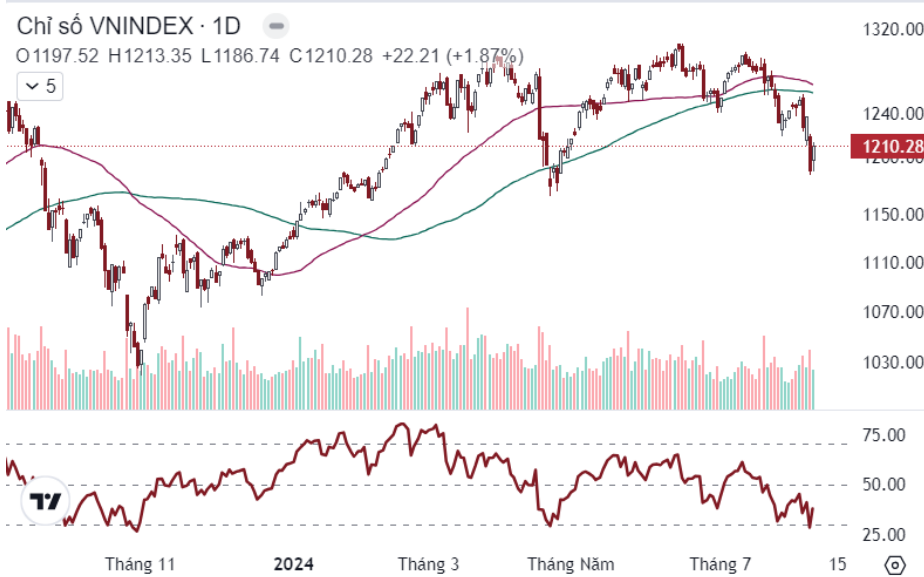
## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 22,21 điểm trong phiên 06/08 kết phiên ở mức 1.210,28 điểm. Thanh khoản giảm 33,64% so với phiên giao dịch ngày 05/08. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 729 tỷ đồng trên HOSE nhưng không làm lung lay sự phục hồi. Kết phiên, sắc xanh bao phủ trên diện rộng.

Thị trường có thể kiểm định lại vùng 1.200 - 1.220 điểm trong phiên giao dịch ngày 07/08. Khối lượng giao dịch vẫn nằm dưới mức trung bình 20 ngày cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn còn thận trọng. Các cổ phiếu có thể chịu áp lực bán quanh vùng kháng cự đồng thời cũng là ngưỡng tâm lý 1.200 - 1.220 trong ngắn hạn và rung lắc trong phiên sẽ xuất hiện với ngưỡng hỗ trợ là 1.180 - 1.190 điểm. Để có tín hiệu tạo đáy, VN-Index cần duy trì dao động quanh đường MA200 (1.200 điểm) và ngưỡng 1.180 điểm không bị vi phạm.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	37,70	23,65	1.231,88	1.251,23	1.266,34	1.258,80
Hành động	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

VHC

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 82.000 VND | UPSIDE: +19%

## Chiến lược hành động

**MUA:** Ưu tiên nắm giữ tỷ trọng tiền mặt cao. NĐT nên thận trọng quan sát, không nên trung bình giá, không dùng margin và hạn chế mua đuổi. Chỉ giải ngân từng phần với những cổ phiếu cho điểm mua an toàn và có KQKD Q2 tốt.

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu hồi của thị trường để bán bớt cổ phiếu yếu, gãy mốc hỗ trợ sâu, ưu tiên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.210,3	1,87
KLCP (triệu CP)	688,84	-33,64
GTGD (tỷ VND)	16.356	-31,23
Khớp lệnh	13.843	-34,88
Thỏa thuận	2.513	-0,41
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	226,46	1,68
KLCP (triệu CP)	62,21	-28,30
GTGD (tỷ VND)	834,1	-50,41
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,99	1,58
KLCP (triệu CP)	38,03	-41,09
GTGD (tỷ VND)	725,4	-42,82

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Trong phiên giao dịch thường lệ hôm thứ Ba, các chỉ số chính đã kết thúc ba ngày giảm liên tiếp. S&P 500 và Nasdaq Composite mỗi cổ phiếu tăng trên 1% kết thúc phiên lần lượt 5.240,03 điểm và 16.366,85 điểm, trong khi chỉ số Dow tăng 0,76% kết phiên 38.997,66 điểm. Hôm thứ Hai, chỉ số Dow và S&P 500 trên thị trường rộng đã ghi nhận phiên giao dịch tồi tệ nhất kể từ năm 2022, do lo ngại về suy thoái kinh tế và hoạt động giao dịch mua bán đồng yên đang ngừng hoạt động.

**Thế giới:** Hầu hết các thị trường chứng khoán châu Á đều tăng điểm trong phiên giao dịch chiều 6/8 sau đợt bán tháo toàn cầu ngày hôm trước do lo ngại kinh tế Mỹ sụt giảm khiến Fed có khả năng cắt giảm lãi suất trong cuộc họp tới. Chốt phiên 6/8, chỉ số Nikkei 225 của thị trường Tokyo (Nhật Bản) tăng 10,2% lên 34.675,46 điểm, chỉ số Hang Seng của Hong Kong (Trung Quốc) giảm 0,3% xuống 16.647,34 điểm và chỉ số Shanghai Composite của thị trường Thượng Hải tăng 0,2% lên 2.867,28 điểm. Thị trường Sydney, Seoul, Đài Bắc (Trung Quốc), Mumbai và Bangkok cũng tăng điểm. Thị trường Singapore và Wellington diễn ra nhiều đợt bán tháo cổ phiếu, trong khi Manila đi ngang.

**Việt Nam:** Theo thống kê sơ bộ của hải quan Việt Nam, 6 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Vương quốc Anh đạt hơn 3,9 tỷ USD, tăng 21,7% so cùng kỳ năm 2023. Trong đó, Việt Nam thặng dư thương mại hơn 3,2 tỷ USD, tăng 28,5% so cùng kỳ 2023... Những mặt hàng xuất khẩu có tỷ trọng kim ngạch lớn nhất lần lượt là: Điện thoại các loại và linh kiện; máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng; giày dép các loại; hàng dệt, may; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện... Mặc dù vậy, thách thức khi đưa hàng hoá Việt Nam vào thị trường này khá lớn khi thương mại quốc tế tăng yếu, kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại và xung đột địa chính trị leo thang.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá bất tăng nhẹ về mức 25.140 khi chỉ số DXY có sự phục hồi nhẹ sau đà lao dốc từ 104,31 điểm.

**Thép:** Nhằm bảo vệ sản xuất thép nội địa, Bộ Thương mại nước ngoài Thái Lan vừa công bố mức thuế chống bán phá giá 30,91% đối với thép cuộn cán nóng (HRC) có thêm hợp kim từ Trung Quốc. Đây là sự mở rộng các biện pháp chống bán phá giá (CBPG) mà chính phủ Thái Lan đang áp dụng đối với thép cuộn cán nóng của Trung Quốc. Sản lượng sản xuất thép cuộn cán nóng của Thái Lan năm 2022 đạt 2,3 triệu tấn, đáp ứng 40% tổng nhu cầu tiêu thụ (5,4 triệu tấn), còn lại phải nhập khẩu. Dù vậy, từ năm 2021, Thái Lan vẫn áp thuế CBPG với thép cuộn cán nóng không hợp kim nhập khẩu từ 18 quốc gia, vùng lãnh thổ để bảo vệ ngành sản xuất thép trong nước.

**GEX:** Văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước đã đồng ý để GELEX mua cổ phần của Eximbank thông qua phương thức giao dịch khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận qua hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán TP HCM trong năm 2024. Nếu giao dịch mua cổ phần Eximbank thành công, GELEX sẽ nâng tỉ lệ sở hữu dự kiến đến mức 10% vốn điều lệ của Eximbank, trở thành cổ đông lớn của ngân hàng này. Đây cũng là mức tỉ lệ mà một cổ đông tổ chức được sở hữu tối đa tại một tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024. Hiện, GELEX có hơn 50 công ty thành viên và liên kết với tổng tài sản tại thời điểm 30/6/2024 đạt 52.442 tỷ đồng.

**TAL:** Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý 2/2024, Công ty CP Đầu tư Bất động sản Taseco ghi nhận doanh thu thuần tăng mạnh hơn gấp đôi cùng kỳ, lên hơn 599 tỷ đồng. Sau khi khấu trừ giá vốn, Công ty mang về 147,6 tỷ đồng lợi nhuận gộp. Kết quả, Taseco Land ghi nhận lợi nhuận trước thuế hợp nhất đi ngang so với cùng kỳ, đạt hơn 26 tỷ đồng. Doanh nghiệp bất động sản này chịu lỗ ròng 4,7 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi 16,6 tỷ đồng. Kết quả đáng thất vọng trong quý 2 này đã thổi bay gần hết kết quả đạt được trong quý đầu năm, lãi ròng lũy kế 6 tháng còn vốn vụn gần 2 tỷ đồng, giảm 85% so với nửa đầu năm 2023, theo đó Công ty mới chỉ thực hiện được 3% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.240,03	1,04	9,86
DJIA	38.997,66	0,76	3,47
Nasdaq	16.366,85	1,03	9,03
Shanghai	2.867,28	0,23	-3,62
Hang Seng	16.647,34	-0,31	-2,35

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.388,40	-0,92	15,80
Dầu WTI	72,93	-1,64	1,78
Dầu Brent	76,198	-1,58	-1,09
Than	145,50	0,97	-0,61
Đồng	3,98	-0,35	2,56
Quặng sắt	104,18	0,17	-23,60
Thép	415,49	-2,43	-24,63

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	102,94	0,27	1,54
USD/JPY	144,53	0,42	2,46
USD/CNY	7,1578	0,27	0,46
EUR/USD	1,0928	-0,27	-0,98
GBP/USD	1,2695	-0,66	-0,27

**Top đột phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FTS	196,54	39,60	6,74
ORS	40,73	12,50	3,31
AGG	49,35	23,75	6,74
BSI	68,69	46,30	6,93
VGC	58,75	39,90	-1,97

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VNM	971,36	72,70	4,76
FPT	814,48	120,80	1,85
SSI	518,12	30,60	3,38
HPG	517,86	26,30	1,35
MWG	395,82	62,30	1,14

# VHC

(HOSE)

**Khuyến nghị****Mua**

Giá hiện tại (06/08/2024)

**68.500**

Giá mục tiêu

**82.000**

Tiềm năng tăng trưởng

**19%–23%**

Vùng mua

**66.500–68.500****Ngưỡng cắt lỗ****<64.200****LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

**KQKD quý 2 khả quan:** Trong Q2/2024, VHC có doanh thu thuần đạt 3,2 nghìn tỷ đồng (+17,3% yoy) nhờ sản lượng tiêu thụ phục hồi mạnh, lợi nhuận sau thuế đạt 336 tỷ đồng (-26,4% yoy nhưng tăng 78% so với quý trước) do công ty giảm giá bán sản phẩm. Lũy kế 6T2024, VHC hoàn thành 57% và 66% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận ròng năm 2024.

**Kỳ vọng sản lượng tiêu thụ sẽ tiếp đà tăng trưởng** vì giai đoạn 6 tháng cuối năm 2024 là mùa cao điểm xuất khẩu cá tra, trong khi giá bán bình quân dự kiến sẽ phục hồi dần vào cuối năm và chi phí thức ăn thủy sản tiếp tục giảm.

**Triển vọng xuất khẩu cá tra:** Việc Mỹ cấm nhập khẩu thủy sản từ Nga mở ra cơ hội lớn cho cá tra Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ. Bên cạnh đó, nguồn cung cá rô phi đang thiếu hụt tại thị trường Mỹ và Trung Quốc, khiến giá bán tăng cao. Nhờ lợi thế về giá cả cạnh tranh, cá tra có thể trở thành sản phẩm thay thế tiềm năng cho cá rô phi. Điều này kỳ vọng sẽ giúp VHC gia tăng xuất khẩu tại hai thị trường chủ chốt này.

**Mảng Collagen & gelatin:** VHC dự kiến mở rộng thêm 50% công suất sản xuất lên 7.000 tấn/năm trong năm 2024. Kỳ vọng việc mở rộng công suất sẽ tạo động lực chính cho mảng kinh doanh này khi nhu cầu tiêu thụ Collagen & gelatin toàn cầu dự kiến sẽ tăng mạnh.

**Thông tin doanh nghiệp**

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	43.000–82.000
KLGDBQ 10D (CP)	518.430
Vốn hóa (tỷ đồng)	15.375,04
BVPS	44,510
P/E (lần)	21,17
P/B (lần)	1,59
EPS (VND)	4.455,27
SL CPLH (triệu CP)	224,45
Tỷ lệ free-float (%)	45,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	29,81
ROA (%)	7,81
ROE (%)	8,75

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VHC vẫn giữ được mốc hỗ trợ quan trọng MA200, đồng thời các chỉ báo khác đã cho tín hiệu ngừng giảm và có xu hướng tích lũy trở lại. Cần quan sát thêm yếu tố dòng tiền vào để quyết định điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	39,33	Quan sát
MFI	35,49	Quan sát
MA10	70,17	Quan sát
MA20	71,70	Quan sát
MA50	72,92	Quan sát
MA100	74,02	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	<b>HAH</b>	Theo dõi	38,5-40,0	02/8/24		47.000	37.300			
---	------------	----------	-----------	---------	--	--------	--------	--	--	--

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>ACB</b>	Nắm giữ	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400			-1,3%
2	<b>TNG</b>	Nắm giữ	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800			2,1%
3	<b>GAS</b>	Nắm giữ	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400			-0,3%
4	<b>MWG</b>	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			-1,9%
5	<b>BAF</b>	Nắm giữ	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900			4,0%
6	<b>BCM</b>	Nắm giữ	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700			6,5%
7	<b>FPT</b>	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			0,7%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	<b>BCM</b>	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	<b>HPG</b>	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	<b>ACV</b>	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	<b>PHP</b>	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%



Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.